TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh Phúc

Bản án số:**01**/2022/HSST
Ngày:04/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K – TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: **Ông Trương Thanh Toàn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Huỳnh Quốc Việt.

2. Bà: Lê Thị Hoàng Mai.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Lê Thanh Toàn**– Thư ký Tòa án nhân dân Huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Nhã Phi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện K, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T , sinh năm 1997; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp H, xã Y, thành phố T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Tài và bà Dương Thị Đào; Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2012, bị cáo là người con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 8 năm 2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Ông Nguyễn Trọng S, sinh năm: 1977 (Có đơn xin xét xử mặt).

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang

2. Ông **Huỳnh Văn Mi,** sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thị Trấn Ba Hòn, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

3. Ông **Ngô Văn Huyên,** sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Pháp Đài, thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

4. Ông **Danh Sang,** sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

5. Ông **Nguyễn Văn Quang,** sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

6. Ông **Trần Đình Tăng,** sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 5, phường B, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

7. Ông **Thạch Thanh Huyền,** sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã L, thị xã C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng S, Huỳnh Ngọc H, Nguyễn Văn T , Huỳnh Văn M và Ngô Văn Hlà những ngư phủ đi ghe đánh bắt hải sản biển kiểm soát KG 61653TS do anh Nguyễn Trọng S làm chủ trên vùng biển xã Nam Du, Huyện K, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 10 giờ ngày 06/8/2021 anh Nguyễn Trọng S đi qua ghe của anh Danh S đậu gần đó để uống rượu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày sau khi uống rượu xong anh S đi về ghe của mình thì phát hiện thấy những người làm ngư phủ cho mình có tổ chức uống rượu bia, nên S dùng lời lẽ thô tục chửi các ngư phủ. Lúc này, bị cáo T đang ngồi trước mũi ghe thì bất ngờ bị S dùng tay đánh vào mặt 03 đến 04 cái nên bị cáo T bỏ đi, khi T bỏ đi thì S tiếp tục chửi, lúc này có anh H cũng là người làm công cho anh S đang ở dưới hầm ghe leo lên và cự cãi với anh S , thì bị anh S dùng chân đá vào người H làm H té xuống hầm ghe. Thấy H bị anh S đánh T liền chạy lại và kéo H lên và cự cãi với anh S , anh S liền dùng tay đánh vào người T và T đánh lại

anh S . Trong lúc đang đánh nhau với anh S bị cáo nhìn thấy cây dao thái lan để gần đó liền chụp lấy dao và đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào ngực của anh S , anh S vùng vẫy chụp dính áo của T và cả hai cùng té ngã xuống ghé, anh S vùng dạy bỏ chạy thì bị cáo nhào đến đâm thêm 01 nhát trúng vào vùng lưng của anh S , làm gãy cán dao, anh S nhảy xuốn biển bơi qua ghe KG 62072TS neo đậu gần đó thì được anh Danh S cùng các ngư phủ trên ghe đưa đi cấp cứu. Sau khi gây thương tích cho anh S xong, bị cáo điều khiển ghe định chạy về hướng Hà Tiên thì bị ghe KG 62072TS rượt theo, khống chế bắt bị cáo đưa đến Công an trình báo. Tại Cơ quan Công an bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 427/TgT ngày 01/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của anh Nguyễn Trọng S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng ngực trái, vùng lưng trái và sẹo phẫu thuật.

- Tổn thương màng phổi trái gây tràn dịch màng phổi trái, đã được phẫu thuật điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (Mười một phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên (Theo quy định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế).

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định pháp y về thương tích số 427/TgT ngày 01/11/2021 của Trung tâm pháp Y – Sở y tế tỉnh Kiên Giang.

Về vật chứng của vụ án, là con dao thái lan: Sau khi gây án bị cáo T đã ném bỏ con dao xuống biển, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K đã truy tìm nhưng không thu hồi được.Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-KH ngày 17/11/2021 của

Viện Kiểm sát nhân dân Huyện K, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng S không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra cũng như nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại và trên cơ sở xem xét toàn diện, chứng cứ của vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ, ngày 06/8/2021 bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng con dao thái lan là hung khí nguy hiểm, đâm nhiều nhát trúng vào người ông Nguyễn Trọng S gây thương tích, làm ông S bị tổn hại sức khỏe 11%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xét xử bị

cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức để biết hành vi dùng dao thái lan là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào cơ thể của ông S gây thương tích, cụ thể khi bị cáo đã đâm hai nhát trúng vào vùng ngực ông S , ông S té ngã vùng dậy bỏ chạy bị cáo vẫn cố tình rượt theo đâm thêm một nhát trúng vào vùng lưng của ông S gây thương tích cơ thể là 11%. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác, vốn được Nhà nước bảo vệ và nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đến tính mạng, sức khỏe của con người. Hậu quả bị cáo gây ra không chỉ xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, mà còn gây thiệt hại về vật chất cho gia đình bị hại và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hơn nữa xét thấy sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của ông Nguyễn Trọng S, do trước đó giữa bị cáo và ông S không có mâu thuẫn gì, chỉ vì bị cáo có nhậu mà ông S chửi bị cáo và dùng tay đánh vào mặt bị cáo 03 đến 04 cái dẫn đến bị cáo bức xúc và xảy ra sự việc nêu trên. Xét nên có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng S không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện K không thu hồi được nên miễn xét.

[7] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận các đề nghị này.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 299 và khoản 6, Điều 326, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày 06 tháng 8 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng S không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại ông Nguyễn Trọng S vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

"Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6 ,7 và 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"..

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Huyện K;
- Nhà tạm giữ - CA Kiên Hải.;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trương Thanh Toàn